

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Bản án số: 127/2025/HS-ST

Ngày: 26-12-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Tám

2. Bà Hoàng Thị Tuyết

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Vân Oanh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 109/2025/TLST-HS, ngày 17 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2025/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 12 năm 2025, đối với bị cáo:

Trần Quốc T, sinh ngày 20/6/1975 tại tỉnh Quảng Trị; nơi thường trú: Số I đường T, phường B, tỉnh Lâm Đồng; nơi ở hiện nay: Số B N, phường B B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc D; có vợ là Nguyễn Thụy Hồng H1 và 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/7/2025 đến nay (có mặt tại phiên tòa)

- **Bị hại:** Ông Nguyễn Văn T1 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Cụ Nguyễn Thị K, sinh năm 1946 (mẹ ruột bị hại)

2. Bà Trần Thị N, sinh năm 1982 (vợ bị hại)

3. Cháu Nguyễn Trần Bảo T2, sinh năm 2011 và cháu Nguyễn Trung T3, sinh năm 2019 (các con bị hại)

Cụ K, cháu T2, cháu T1 ủy quyền cho bà Trần Thị N.

Địa chỉ: Tổ G, Ấp A, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai (nay là xã P, tỉnh Đồng Nai)

(Bà N có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

- Bị đơn dân sự: Công ty TNHH T4.

Địa chỉ: Số A C, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng (nay là xã B, tỉnh Lâm Đồng).

Người đại diện theo pháp luật: Bà Thân Thụy V - Giám đốc công ty (bà V có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc T là lái xe của Công ty TNHH T4. Khoảng 17 giờ 17 phút ngày 22/5/2025, T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 49G-001.53 kéo theo rơ moóc 49R-006.21 chở hàng từ Công ty TNHH T5 tại Khu công nghiệp P, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh lưu thông trên đường số C theo hướng từ Cảng B đi Cảng H. Khi đi đến Km05+100 tại giao lộ giao nhau giữa đường số C và đường số I thuộc Khu công nghiệp P, do thấy nhiều xe chờ hàng đỗ bên đường và có người đứng gần mép làn đường nên T điều khiển xe chuyển làn từ làn đường thứ hai sang làn đường thứ ba (tính từ lề đường đến dải phân cách cứng), T tiếp tục nhường đường cho xe tải chuyển hướng từ đường số I qua đường số C. Sau khi xe tải trên đi qua, T tiếp tục điều khiển xe chuyển làn đi vào giao lộ, do không chú ý quan sát nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 60C1-459.57 do ông Nguyễn Văn T1 điều khiển đi trên làn đường thứ ba lưu thông cùng chiều bên trái phía trước xe ô tô đầu kéo. Hậu quả ông T1 bị thương nặng đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện B và sau đó đã tử vong.

* *Về hiện trường:* Vụ tai nạn giao thông xảy ra trên đường số C thuộc Khu công nghiệp P, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh. Bề mặt đường được trải nhựa bằng phẳng. Đường số C là đường đôi có dải phân cách cứng phân chia 2 chiều xe chạy riêng biệt. Chiều đường số 3 xảy ra tai nạn là chiều đi từ Cảng B đi Cảng H. Chiều đường rộng 11m, chia thành 3 làn đường chạy riêng biệt. Trên đường số C có gắn biển W207b, có hệ thống vạch kẻ đường cho người đi bộ qua đường.

Lấy mép đường bên phải đường số C theo hướng từ Cảng B đi Cảng H làm lề chuẩn. Lấy trụ cột điện đường (kí hiệu 481-TV, 479-TV) bên phải đường số 3 theo hướng từ Cảng B đi Cảng H làm mốc cố định. Khu vực va chạm xác định tại vị trí cách lề chuẩn là 8,5m và cách đến đầu dấu vết cày là 0,8m.

* Tại Kết luận giám định tử thi số 219/KLGĐTT-PC09, ngày 20/6/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh B đối với nạn nhân Nguyễn Văn T1:

“Kết quả khám nghiệm:

+ *Tụ máu dưới da và cơ liên sườn 2, 3, 4 bên phải đường giữa đòn phải. Gãy xương sườn 2, 3, 4 bên phải. Trần máu khoang màng phổi phải. Dập rách phổi phải.*

+ *Trần máu ổ bụng. Vỡ thùy phải gan.*

- *Kết luận nguyên nhân chết: Nguyễn Văn T1 chết do chấn thương ngực – bụng.*

- *Kết luận khác:*

+ *Vật gây chấn thương ngực – bụng là vật tày, tác động trực tiếp vào vùng ngực – bụng bên phải của nạn nhân, theo chiều từ phải qua trái.*

+ *Không tìm thấy cồn và các chất ma túy trong máu tử thi Nguyễn Văn T1”*

** Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn:*

Lỗi của Trần Quốc T điều khiển xe ô tô đầu kéo theo rơ moóc lưu thông trên đường khi chuyển làn đi vào giao lộ do không chú ý quan sát nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô do ông Nguyễn Văn T1 điều khiển, lưu thông cùng chiều bên trái phía trước xe ô tô đầu kéo, vi phạm khoản 2 Điều 13 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ.

Lỗi của ông Nguyễn Văn T1 điều khiển xe mô tô lưu thông trên làn đường thứ ba (tính từ lề đường đến dải phân cách cứng) của đường số C, không đi bên phải theo chiều đi của mình vi phạm khoản 1 Điều 10 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ.

** Về trách nhiệm dân sự:* Trần Quốc T và đại diện Công ty TNHH T4 đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 320.000.000 đồng.

** Cáo trạng số 08/CT-VKS, ngày 31/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Trần Quốc T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.*

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 04 năm tính từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong

- Bị cáo Trần Quốc T: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo ở ngoài lao động, chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng

[1.1] Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và việc vắng mặt của những người trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về tội danh, điều luật áp dụng

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 17 phút ngày 22/5/2025, tại Km05+100 đường số C thuộc Khu công nghiệp P, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh đã xảy ra vụ va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 49G-001.53, kéo theo rơ moóc 49R-006.21 do bị cáo T điều khiển với xe mô tô biển kiểm soát 60C1-459.57 do ông Nguyễn Văn T1 điều khiển. Hậu quả làm ông T1 bị chấn thương nặng, sau đó đã chết tại Bệnh viện B.

Quá trình điều tra xác định được nguyên nhân vụ tai nạn là do lỗi hỗn hợp. Trong đó bị cáo T điều khiển xe khi chuyển làn từ làn đường thứ hai sang làn đường thứ ba (tính từ lề chuẩn đến dải phân cách cứng) đã không chú ý quan sát, vi phạm khoản 2 Điều 13 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ; bị hại ông Nguyễn Văn T1 điều khiển xe mô tô lưu thông trên làn đường thứ ba (tính từ lề đường đến dải phân cách cứng), không đi bên phải theo chiều đi của mình, vi phạm khoản 1 Điều 10 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ.

Từ hành vi trên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

- Tình tiết tăng nặng: Không có

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã hỗ trợ đưa bị hại đi cấp cứu và sau đó cùng với bị đơn dân sự bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, được gia đình bị hại có đơn bãi nại. Ngoài ra bị cáo có cha ruột là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến. Do đó bị cáo được áp dụng các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và mức hình phạt

Bị cáo điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ lưu thông trên đường nhưng không tuân thủ đúng quy định pháp luật về giao thông đường bộ dẫn đến vụ tai nạn, hậu quả làm ông T1 bị chết. Mặc dù bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra nhưng hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông công cộng, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Tuy nhiên, xem xét bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng; bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và là lao động chính trong gia đình; vụ tai nạn xảy ra cũng có lỗi của bị hại. Do đó xét thấy không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam mà xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo là cũng đủ tác dụng để răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự

Bị cáo và bị đơn dân sự đã bồi thường toàn bộ chi phí mai táng cho gia đình bị hại, nay gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm nên phần trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong.

[6] Về xử lý vật chứng

Đối với xe mô tô 60C1-459.57 và xe ô tô đầu kéo, kéo theo sơ mi rơ mooc biển kiểm soát 49RM-006.21 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đúng quy định nên đã giải quyết xong.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quốc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025:

Xử phạt bị cáo Trần Quốc T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân phường B1, tỉnh Lâm Đồng và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường B1 giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án hình sự thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật Hình sự.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Quốc T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng)

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- PV 06, PC 10 - CA Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND KV12-Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS KV12-Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Nghĩa